

Số: 15/NQĐHCD

Hải Dương, ngày 05 tháng 06 năm 2025

**NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
CÔNG TY CỔ PHẦN BAO BÌ HOÀNG THẠCH**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần bao bì Hoàng Thạch;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông năm 2025 của Công ty Cổ phần bao bì Hoàng Thạch ngày 05/6/2025.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024, kế hoạch SXKD năm 2025 và giải pháp thực hiện theo nội dung báo cáo số 03/BC-BBHT ngày 05/6/2025 với 1.900.875 cổ phần biểu quyết tán thành, chiếm 100% tổng số cổ phần tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

Một số chỉ tiêu chính như sau:

a, Kết quả SXKD năm 2024

- Sản lượng vỏ bao sản xuất:	21.682.506 vỏ
- Sản lượng vỏ bao tiêu thụ:	22.042.506 vỏ
- Tổng doanh thu:	114.627 triệu đồng
- Lợi nhuận trước thuế:	704 triệu đồng
- Lợi nhuận sau thuế:	549 triệu đồng
- Nộp Ngân sách:	1.074 triệu đồng

b, Kế hoạch SXKD năm 2025

- Sản lượng vỏ bao sản xuất:	23.000.000 vỏ
- Sản lượng vỏ bao tiêu thụ:	23.000.000 vỏ
- Tổng doanh thu:	121.992 triệu đồng
- Lợi nhuận trước thuế:	680 triệu đồng
- Lợi nhuận sau thuế:	530 triệu đồng
- Tỷ lệ trả cổ tức:	2% vốn điều lệ
- Nộp Ngân sách nhà nước thực hiện theo quy định hiện hành của Nhà nước	

Điều 2. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2024 và kế hoạch hoạt động năm 2025 theo nội dung báo cáo số 04/BC-HĐQT ngày 05/6/2025 với 1.900.875 cổ phần biểu quyết tán thành, chiếm 100% tổng số cổ phần tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

Điều 3. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động của Ban kiểm soát năm 2024 và kế hoạch hoạt động năm 2025 với 1.900.875 cổ phần biểu quyết tán thành, chiếm 100% tổng số cổ phần tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

Điều 4. Thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2024 theo Tờ trình số 05/TTr-ĐHĐCĐ ngày 05/6/2025 của Hội đồng quản trị với 1.900.875 cổ phần biểu quyết tán thành, chiếm 100% tổng số cổ phần tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

Điều 5. Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2025 theo Tờ trình số 06/TTr-ĐHĐCĐ ngày 05/6/2025 của Ban kiểm soát trình bày tại Đại hội với 1.900.875 cổ phần biểu quyết tán thành, chiếm 100% tổng số cổ phần tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

Điều 6. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 theo Tờ trình số 07/TTr-ĐHĐCĐ ngày 05/6/2025 của Hội đồng quản trị trình bày tại Đại hội, với 1.900.875 cổ phần biểu quyết tán thành, chiếm 100% tổng số cổ phần tham dự và biểu quyết tại Đại hội. Cụ thể như sau:

STT	Chỉ tiêu	Giá trị (triệu đồng)
1	Tổng lợi nhuận sau thuế có thể phân phối năm 2024	571,315
1.1	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối đến 31/12/2023	22,159
1.2	Lợi nhuận sau thuế năm 2024	549,156
2.	Tổng lợi nhuận phân phối năm 2024	571,315
2.1	Trả cổ tức năm 2024 (Tỷ lệ 2% bằng tiền)	409,586
2.2	Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi	161,729
3	Tổng lợi nhuận còn lại chưa phân phối	0

Điều 7. Thông qua Phương án trả cổ tức năm 2024 bằng tiền theo Tờ trình số 08/TTr-ĐHĐCĐ ngày 05/6/2025 của Hội đồng quản trị trình bày tại Đại hội với 1.900.875 cổ phần biểu quyết tán thành, chiếm 100% tổng số cổ phần tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

Điều 8. Thông qua báo cáo chi trả thù lao HĐQT, BKS, Thư ký Công ty, lương của Trưởng ban kiểm soát Công ty năm 2024 theo Tờ trình số 09/TTr-ĐHĐCĐ ngày 05/6/2025 của Hội đồng quản trị với 1.900.875 cổ phần biểu quyết tán thành, chiếm 100% tổng số cổ phần tham dự và biểu quyết tại Đại hội. Cụ thể như sau:

- Chủ tịch HĐQT (không chuyên trách): 6.000.000 VNĐ/người/tháng.
- Thành viên HĐQT: 4.000.000 VNĐ/người/tháng.
- Thành viên Ban Kiểm soát, Thư ký công ty: 3.000.000 VNĐ/người/tháng.
- Trưởng Ban Kiểm soát: Trả lương theo quy chế trả lương của công ty gắn với kết quả sản xuất kinh doanh.

Điều 9. Thông qua kế hoạch chi trả thù lao HĐQT, BKS, Thư ký Công ty, lương của Trưởng ban kiểm soát Công ty năm 2025 theo Tờ trình số 09/TTr-ĐHĐCĐ ngày 05/6/2025 của Hội đồng quản trị với 1.900.875 cổ phần biểu quyết tán thành, chiếm 100% tổng số cổ phần tham dự và biểu quyết tại Đại hội. Cụ thể như sau:

- Chủ tịch HĐQT (không chuyên trách): 6.000.000 VNĐ/người/tháng.
- Thành viên HĐQT: 4.000.000 VNĐ/người/tháng.
- Thành viên Ban Kiểm soát, Thư ký công ty: 3.000.000 VNĐ/người/tháng.
- Trưởng Ban Kiểm soát: Trả lương theo quy chế trả lương của công ty gắn với kết quả sản xuất kinh doanh.

Điều 10. Thông qua kế hoạch phân chia lợi nhuận dự kiến năm 2025 với 1.332.427 cổ phần biểu quyết tán thành, chiếm 70,1% tổng số cổ phần tham dự và biểu quyết tại Đại hội. Cụ thể như sau:

Lợi nhuận trước thuế năm 2025 dự kiến theo kế hoạch là 680 triệu đồng sau khi nộp Ngân sách Nhà nước, Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông dự kiến trả cổ tức và trích lập các quỹ như sau:

-Trả cổ tức: 2% vốn điều lệ

-Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi $\geq 120.000.000$, đồng

(Nếu lợi nhuận vượt kế hoạch đề nghị trích bổ sung vào quỹ khen thưởng, phúc lợi tối thiểu 40% số lợi nhuận vượt kế hoạch, quỹ thưởng Ban điều hành từ 5% đến 10% số lợi nhuận vượt kế hoạch)

Căn cứ vào kết quả SXKD thực tế đạt được của năm 2025, Hội đồng quản trị sẽ trình ĐHCD năm 2026 quyết định cụ thể phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 cho phù hợp.

Điều 11. Thông qua việc chấp thuận chấp thuận ký kết hợp đồng, giao dịch với VICEM và người có liên quan của VICEM theo Tờ trình số 10/TTr-ĐHĐCĐ ngày 05/6/2025 của Hội đồng quản trị trình bày tại Đại hội với 1.332.427 cổ phần biểu quyết tán thành, chiếm 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Điều 12. Thông qua phương án sửa đổi Điều lệ theo Tờ trình số 11/TTr-ĐHĐCĐ ngày 05/6/2025 của Hội đồng quản trị trình bày tại Đại hội với 1.900.875 cổ phần biểu quyết tán thành, chiếm 100% tổng số cổ phần tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

Điều 13. Thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh giai đoạn 2025-2029 để phục vụ công tác thoái vốn của VICEM. Căn cứ tình hình thực tế, hàng năm Công ty sẽ xây dựng lại và trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh của

năm đó tại Đại hội đồng cổ đông thường niên theo quy định của Điều lệ Công ty theo Tờ trình số 12/TTr-ĐHĐCĐ ngày 05/6/2025 của Hội đồng quản trị trình bày tại Đại hội với 1.900.875 cổ phần biểu quyết tán thành, chiếm 100% tổng số cổ phần tham dự và biểu quyết tại Đại hội, một số chỉ tiêu chủ yếu như sau:

13.1. Kế hoạch kinh doanh

ĐVT: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2025	Năm 2026	Năm 2027	Năm 2028	Năm 2029
1	Doanh thu thuần	121.262	126.968	137.022	147.125	159.274
2	Lợi nhuận trước thuế	680	734	793	856	925
3	Chi phí Thuế TNDN	150,4	161,2	173,0	185,6	199,4
4	Lợi nhuận sau thuế TNDN	529,6	572,8	620,0	670,4	725,6
5	Tỷ lệ trả cổ tức dự kiến	2,0%	2,5%	3,0%	3,0%	3,5%

13.2. Kế hoạch vốn lưu động

ĐVT: triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	31/12/2025	31/12/2026	31/12/2027	31/12/2028	31/12/2029
1	Các khoản phải thu ngắn hạn	39.500	41.475	43.549	45.726	48.012
2	Hàng tồn kho	13.250	12.697	13.702	14.713	15.927
3	Tài sản ngắn hạn khác					
4	các khoản phải trả ngắn hạn (không bao gồm vay ngắn hạn)	20.200	21.210	22.271	23.384	24.553
5	Vốn lưu động ngoài tiền mặt và tài sản phi hoạt động ngắn hạn	32.550	32.962	34.980	37.055	39.386


13.3. Kế hoạch vay vốn và đầu tư, mua sắm

ĐVT: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2025	Năm 2026	Năm 2027	Năm 2028	Năm 2029
1	Dòng tăng do vay nợ mới	30.316	31.742	34.256	36.781	39.819
2	Dòng tiền trả nợ gốc vay	24.816	31.000	34.000	20.000	24.000
3	Dòng tiền chi đầu tư mua sắm TSCĐ và tài sản dài hạn	5.500			18.000	

Điều 14. Thông qua Tờ trình số 13/TTr-ĐHĐCĐ ngày 05/6/2025 của Hội đồng quản trị trình bày tại Đại hội về việc không tăng vốn Điều lệ Công ty với 1.875.975 cổ phần biểu quyết tán thành, chiếm 98,69% tổng số cổ phần tham dự và biểu quyết tại Đại hội

Điều 15: Nghị quyết có hiệu lực kể từ 11 giờ 40 phút ngày 05/6/2025

Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban giám đốc và toàn thể cổ đông Công ty Cổ phần Bao bì Hoàng Thạch có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này. 

Nơi gửi:

- UBCKNN, SGDCKHN (để bc)
- Như Điều 11;
- Đăng trên Website Cty;
- Lưu: HSDH, VT, TK.

T/M. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

CHỦ TỌA



Nguyễn Minh Đức